



**ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM NGƯ LƯỚI CỤ, TRANG THIẾT BỊ  
ĐÁNH BẮT THỦY SẢN TRÊN TÀU KHAI THÁC HẢI  
SẢN XA BỜ, TÀU DỊCH VỤ HẬU CẦN KHAI THÁC HẢI SẢN XA BỜ**  
(Được chấp thuận đăng ký theo Công văn số 18759/BTC-QLBH  
ngày 16/12/2015 của Bộ Tài chính)

Với điều kiện chủ tàu đang tham gia bảo hiểm theo Quy tắc, điều khoản, biểu phí bảo hiểm thân tàu khai thác hải sản xa bờ, tàu dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ (gọi tắt là Quy tắc, điều khoản, biểu phí bảo hiểm thân tàu), chủ tàu có quyền lựa chọn tham gia thêm Điều khoản bảo hiểm ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản trên tàu khai thác hải sản xa bờ, tàu dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ (gọi tắt là Điều khoản bảo hiểm ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản). Trong trường hợp này, chủ tàu có trách nhiệm kê khai chi tiết các ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản đề nghị được bảo hiểm.

### **Điều 1. Điều khoản áp dụng**

Doanh nghiệp bảo hiểm, chủ tàu có trách nhiệm tuân theo các quy định tại Điều khoản bảo hiểm ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản; Quy tắc, điều khoản, biểu phí bảo hiểm thân tàu; quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

### **Điều 2. Đối tượng bảo hiểm**

Ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản trên tàu khai thác hải sản xa bờ, tàu dịch vụ hậu cần khai thác hải sản xa bờ là thành viên tổ đội, hợp tác xã khai thác hải sản, nghiệp đoàn nghề cá và có tổng công suất máy chính từ 90CV trở lên được bảo hiểm.

### **Điều 3. Phạm vi bảo hiểm**

Doanh nghiệp bảo hiểm chịu trách nhiệm bồi thường ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản trên tàu được bảo hiểm trong trường hợp ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản bị mất khi tàu bị mất tích hoặc bị chìm hoặc hư hỏng toàn bộ khi tàu bị tổn thất toàn bộ gây ra bởi các rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm quy định tại Điều 14 và Điều 15 Quy tắc, điều khoản, biểu phí bảo hiểm thân tàu.

### **Điều 4. Phí bảo hiểm**

Phí bảo hiểm ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản: 0,7% số tiền bảo hiểm ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản.

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Giấy sửa đổi, bổ sung cho chủ tàu khi chủ tàu đã nộp đầy đủ phần phí bảo hiểm ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản không được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

### **Điều 5. Số tiền bảo hiểm và giá trị bảo hiểm ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản**

#### **1. Số tiền bảo hiểm:**

a) Số tiền bảo hiểm là số tiền mà người tham gia bảo hiểm yêu cầu doanh nghiệp bảo hiểm bảo hiểm cho ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản của tàu được bảo hiểm và được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

b) Số tiền bảo hiểm ghi trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm cao nhất mà doanh nghiệp bảo hiểm nhận bồi thường đối với mỗi vụ tổn thất.

#### **2. Giá trị bảo hiểm:**

Giá trị bảo hiểm ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản được tính căn cứ vào giá trị thị trường của ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản của tàu được bảo hiểm tại thời điểm tham gia bảo hiểm do người được bảo hiểm tự khai báo và được doanh nghiệp bảo hiểm chấp thuận.

### **Điều 6. Bồi thường bảo hiểm**

Doanh nghiệp bảo hiểm bồi thường tổn thất toàn bộ bằng giá trị thực tế của ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản tại thời điểm xảy ra tổn thất nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm của ngư lưới cụ, trang thiết bị đánh bắt thủy sản ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/ Hợp đồng bảo hiểm.

